

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



ĐỖ HOÀNG DƯƠNG

**CÁC HÌNH THỨC TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ  
DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI QUA THỰC TIỄN  
THI HÀNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Chuyên ngành: Luật kinh tế

Mã số: 838 01 07

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

QUẢNG TRỊ, năm 2020

Công trình được hoàn thành tại:  
**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Nguyễn Văn Cừ**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài .....	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Những đóng góp của Luận văn .....	4
<b>CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI .....</b>	<b>6</b>
1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại và trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại.....	6
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, phân loại hợp đồng thương mại .....	6
1.1.1.1. Khái niệm hợp đồng thương mại .....	6
1.1.1.2. Phân loại hợp đồng thương mại .....	6
1.1.2. Khái niệm, đặc điểm vi phạm hợp đồng thương mại.....	7
Tiểu kết Chương 1 .....	10
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG VỀ CÁC HÌNH THỨC TRÁCH NHIỆM TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ .....</b>	<b>11</b>
2.1. Thực trạng về các hình thức trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại ..	11
2.1.1. Điều kiện áp dụng trách nhiệm pháp lý trong hợp đồng thương mại .....	11
2.1.2. Các hình thức trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại.....	11
2.1.2.1. Buộc thực hiện đúng hợp đồng .....	11
2.1.2.2. Bồi thường thiệt hại.....	11
2.1.2.3. Phạt vi phạm.....	11
2.1.2.4. Yêu cầu tiền lãi do chậm thanh toán .....	11
2.1.2.5. Tạm ngừng thực hiện hợp đồng .....	11
2.1.2.6. Đình chỉ thực hiện hợp đồng.....	11
2.1.2.7. Hủy bỏ hợp đồng.....	11
2.1.3. Quy định miễn trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.....	11
2.2. Thực trạng thực hiện pháp luật trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại tỉnh Quảng Trị .....	12
2.2.1. Thực trạng tranh chấp và giải quyết tranh chấp phát sinh từ trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại tỉnh Quảng Trị .....	12
2.2.2. Đánh giá thực tiễn áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại tỉnh Quảng Trị .....	13
Tiểu kết Chương 2.....	15
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI.....</b>	<b>16</b>
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại .....	16

3.1.1. Đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa Bộ luật dân sự và Luật thương mại..	16
3.1.2. Đảm bảo tương thích với pháp luật và thông lệ quốc tế .....	16
3.1.3. Đảm bảo quyền tự do thỏa thuận hợp đồng của các chủ thể mà không trái với những nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp và pháp luật.....	17
3.1.4. Đảm bảo hòa hòa về lợi ích và công bằng giữa các bên giao kết hợp đồng .	17
3.2. Giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.....	17
3.2.1. Thống nhất một số khái niệm về vi phạm hợp đồng thương mại .....	17
3.2.2. Sửa đổi một số quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại..	18
3.2.3. Sửa đổi quy định liên quan đến miễn trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.....	18
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.....	19
3.3.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng rộng rãi đến mọi chủ thể .....	19
3.3.2. Tăng cường chất lượng giải quyết tranh chấp tại Tòa án và khuyến khích các chủ thể sử dụng Trọng tài để giải quyết tranh chấp .....	19
3.3.3. Thường xuyên trao đổi, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế trong vấn đề áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng để tư vấn cho các doanh nghiệp .....	19
Tiểu kết Chương 3 .....	20
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>21</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Trong bối cảnh phát triển của nền thương mại, các chủ thể tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư thông qua việc giao kết hợp đồng. Có thể nói, giao kết hợp đồng đang trở thành một phần không thể thiếu trong hoạt động thương mại nhằm thỏa mãn các nhu cầu của con người. Trong thời gian qua, việc giao kết hợp đồng thương mại tăng nhanh về số lượng, đa dạng về chủ thể và phong phú trong các lĩnh vực tham gia; điều này kéo theo tình trạng vi phạm và tranh chấp hợp đồng thương mại cũng gia tăng. Để khắc phục tình trạng này, pháp luật Việt Nam đã quy định trách nhiệm đối với hành vi vi phạm nghĩa vụ hợp đồng của một bên, nhằm hạn chế vi phạm nghĩa vụ trong tương lai cũng như bảo vệ quyền lợi cho chủ thể bị vi phạm. Có thể khẳng định, Việt Nam đã xây dựng và hình thành nên một hệ thống pháp lý vững chắc về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các bên trong qua hệ hợp đồng.

Tính đến thời điểm hiện nay, Việt Nam đã tương đối thành công trong việc áp dụng các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng trong BLDS và LTM, song vẫn còn những quy định chưa thực sự chặt chẽ và rõ ràng, điều này gây nhiều khó khăn trong việc áp dụng thực tiễn của các chủ thể. Mặt khác, trước tình hình phát triển của thương mại thế giới và tốc độ toàn cầu hóa nảy sinh vấn đề các quốc gia trên thế giới cần đẩy mạnh quá trình hội nhập quốc tế kể cả về mặt pháp luật. Đây là một yêu cầu cấp thiết đòi hỏi một quá trình nghiên cứu công phu, kịp thời để có thể bắt kịp xu hướng chung của thế giới. Bên cạnh đó, trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu, tác giả nhận thấy chưa có công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện vấn đề trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.

Xuất phát từ những nhu cầu lý luận và thực tiễn đó, tác giả lựa chọn đề tài: ***“Các hình thức trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại qua thực tiễn thi hành trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”*** làm Luận văn tốt nghiệp Cao học của mình tại trường Đại học Luật Huế. Việc nghiên cứu đề tài đòi hỏi người viết phải có một lượng kiến thức sâu rộng về mặt lý luận cũng như thực tiễn trong áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng tại địa phương.

## **2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Là một trong những nội dung quan trọng của pháp luật dân sự và pháp luật thương mại, hiện nay xung quanh vấn đề trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại đã được nhiều tác giả quan tâm nghiên cứu ở những mức độ khác nhau như:

Luận án tiến sĩ Luật học: *“Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại ở Việt Nam hiện nay”* (2016) của tác giả Lê Thị Tuyết Hà tại Học viện Khoa học xã hội. Nội dung chủ yếu của Luận án nghiên cứu các vấn đề lý luận; làm rõ nội dung pháp luật Việt Nam hiện hành về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng qua áp dụng thực tiễn

Luận văn thạc sĩ Luật học: *“Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế”* (2014) của tác giả Nguyễn Thị Hương tại trường Đại học quốc gia Hà Nội. Luận văn dừng lại ở việc giải quyết các vấn đề lý luận; làm sáng tỏ nội dung pháp luật Việt Nam về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, so sánh với các công ước quốc tế liên quan.

Luận văn thạc sĩ Luật học: *“Hủy hợp đồng theo pháp luật Việt Nam”* (2017) của tác giả Dương Văn Đức tại trường Đại học Kinh tế- Luật TP Hồ Chí Minh. Luận văn làm rõ các nội dung của pháp luật Việt Nam liên quan đến chế tài hủy hợp đồng trên cơ sở áp dụng thực tiễn.

Chuyên đề: *“Bồi thường thiệt hại ấn định trước trong pháp luật hợp đồng thương mại tại Việt Nam”* (2018) của tác giả Nguyễn Thị Quỳnh Như tại Đại học Luật TP Hồ Chí Minh.

Bài viết: *“So sánh các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng trong Luật Thương mại Việt Nam 2005 và Công ước Viên 1980”*, năm 2014 của tác giả Phan Thị Thanh Thủy trên Tạp chí Luật học số 3/1014. Bài viết so sánh quy định của pháp luật Việt Nam với CISG, từ đó rút ra những điểm tương đồng và khác biệt giữa hai hệ thống luật...

Những công trình nghiên cứu trên có tiếp cận khác nhau về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng, tuy nhiên chưa có công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện pháp luật về trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại. Vì vậy, trên cơ sở kế thừa những ưu điểm của các tác giả đi trước, Luận văn tiếp tục đi sâu nghiên cứu pháp luật và thực tiễn áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại tỉnh Quảng Trị.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài**

#### **3.1 Mục đích nghiên cứu**

Luận văn có mục đích nghiên cứu là làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại qua thực tiễn thực hiện tại tỉnh Quảng Trị.

#### **3.2 Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được mục đích nghiên cứu, Luận văn có các nhiệm vụ sau:

Hệ thống đầy đủ các cơ sở lý luận pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.

Phân tích các quy phạm pháp luật, văn bản pháp luật quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.

Phân tích để làm rõ thực tiễn thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại Quảng Trị.

Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Luận văn đi sâu nghiên cứu các đối tượng sau:

- Các quan điểm, học thuyết đã được công bố về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại Việt Nam và quốc tế.
- Các văn bản pháp luật quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại như: BLDS 2015, LTM 2005, CISG, PICC.
- Các thống kê đã được công bố liên quan đến thực tiễn thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.

#### **4.2 Phạm vi nghiên cứu**

Luận văn có phạm vi nghiên cứu sau:

- Về không gian nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu các vấn đề lý luận và pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế.
- Về thời gian nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu trong thời gian từ năm 2017 - 2019.
- Về địa bàn nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **5.1 Phương pháp luận**

Luận văn sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác- Lênin dựa trên các quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng.

### **5.2 Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau:

Phương pháp phân tích, hệ thống hóa lý thuyết nhằm làm rõ các vấn đề lý luận về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại trong chương 1.

Phương pháp phân tích văn bản pháp luật và phân tích quy phạm pháp luật nhằm làm sáng tỏ nội dung quy định của BLDS 2015, LTM 2005 và các Công ước quốc tế về trách nhiệm vi phạm hợp đồng trong chương 2.

Phương pháp so sánh được sử dụng trong chương 2 nhằm làm rõ một số điểm khác biệt của quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế.

Phương pháp thống kê được sử dụng trong chương 2 nhằm nêu ra thực tiễn thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng tại Quảng Trị.

Phương pháp đánh giá, bình luận được sử dụng nhằm làm rõ thực tiễn nghiên cứu.

## **6. Những đóng góp của Luận văn**

### **6.1 Ý nghĩa khoa học của Luận văn**

Luận văn hệ thống hóa một cách đầy đủ các vấn đề lý luận về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại; đồng thời làm rõ được những ưu điểm, hạn chế trong quy định của pháp luật Việt Nam, từ đó đưa ra các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng trong thực tiễn.

### **6.2 Ý nghĩa thực tiễn của Luận văn**

Làm rõ những khó khăn, thách thức trong việc áp dụng pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại, từ đó đưa ra những biện pháp khắc phục hạn chế trong việc áp dụng thực tiễn.

## **7. Kết cấu Luận văn**

Luận văn gồm có Mở đầu, Nội dung và Tài liệu tham khảo. Nội dung Luận văn được chia thành 3 chương như sau:

Chương 1. Một số vấn đề lý luận pháp luật về trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại;



Chương 2. Thực trạng pháp luật trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại qua thực tiễn tại tỉnh Quảng Trị;

Chương 3. Định hướng và giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.

## CHƯƠNG 1

### MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI

#### 1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại và trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại

##### 1.1.1. Khái niệm, đặc điểm, phân loại hợp đồng thương mại

###### 1.1.1.1. Khái niệm hợp đồng thương mại

Hợp đồng thương mại là sự thỏa thuận của hai hay nhiều bên nhằm xác lập, thay đổi, chấm dứt quyền và nghĩa vụ của các bên trong hoạt động mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.

##### Đặc điểm hợp đồng thương mại

Hợp đồng thương mại mang đầy đủ những đặc điểm chung vốn có của hợp đồng, đồng thời nó cũng mang những đặc trưng riêng nhằm phân biệt hợp đồng trong lĩnh vực thương mại và các lĩnh vực khác, như:

*Thứ nhất*, chủ thể hợp đồng thương mại là thương nhân.

*Thứ hai*, hình thức của hợp đồng thương mại rất đa dạng như: bằng văn bản, bằng lời nói, hay bằng một hành vi cụ thể mà các bên thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật quy định hình thức của hợp đồng thương mại phải được lập thành văn bản hoặc các hình thức pháp lý tương đương.

*Thứ ba*, mục đích của các bên khi giao kết hợp đồng thương mại là lợi nhuận.

*Thứ tư*, đối tượng của hợp đồng thương mại là hàng hóa, dịch vụ.

*Thứ năm*, hợp đồng thương mại không bị giới hạn về không gian.

###### 1.1.1.2 Phân loại hợp đồng thương mại

Căn cứ vào những tiêu chí khác nhau mà hợp đồng thương mại cũng có thể chia thành nhiều loại khác nhau, chẳng hạn:

*Thứ nhất*, dựa vào chủ thể giao kết hợp đồng có thể phân hợp đồng thương mại thành các loại:

Một là, hợp đồng thương mại trong nước

Hai là, Dựa vào chủ thể giao kết hợp đồng thì hợp đồng thương mại có thể được phân thành hợp đồng thương mại trong nước và hợp đồng thương mại quốc tế.

*Thứ hai*, dựa vào đối tượng của hợp đồng thương mại có thể phân thành các loại:

Một là, hợp đồng mua bán hàng hóa

Hai là, hợp đồng cung ứng dịch vụ

Ba là, hợp đồng xúc tiến thương mại

Bốn là, hợp đồng trung gian thương mại

Năm là, hợp đồng đầu tư, đây cũng là một dạng phổ biến của hợp đồng thương mại

*Thứ ba*, dựa vào hình thức của hợp đồng thương mại có thể phân thành các loại sau:

Một là, hợp đồng thương mại bằng lời nói.

Hai là, hợp đồng thương mại bằng hành vi, đây là loại hợp đồng mà các chủ thể xác lập với nhau bằng một hành vi cụ thể như một hoặc các bên giao hàng, chuyển tiền, v.v...cho nhau.

Ba là, hợp đồng thương mại bằng văn bản, đây là loại hợp đồng phổ biến nhất thể hiện dưới hình thức xác lập bằng chữ viết.

### ***1.1.2. Khái niệm, đặc điểm và phạm vi phạm hợp đồng thương mại***

*Khái niệm và phạm vi phạm hợp đồng thương mại*

*“Vi phạm hợp đồng thương mại là việc một bên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng”.*

*Đặc điểm và phạm vi phạm hợp đồng thương mại*

Vi phạm hợp đồng thương mại có một số đặc điểm sau:

*Thứ nhất*, vi phạm hợp đồng thương mại là căn cứ áp dụng trách nhiệm đối với bên vi phạm nghĩa vụ hợp đồng

*Thứ hai*, vi phạm hợp đồng là một hành vi hành động hoặc không hành động của các bên giao kết hợp đồng.

*Thứ ba*, vi phạm hợp đồng có thể gây ra thiệt hại hoặc không gây ra thiệt hại cho bên bị vi phạm.

*Thứ tư*, vi phạm hợp đồng thương mại là hành vi vi phạm luật giữa các bên.

### ***1.1.3. Khái niệm, đặc điểm, ý nghĩa trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại***

*Khái niệm trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại*

Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại là hậu quả bất lợi mà bên vi phạm nghĩa vụ hợp đồng phải gánh chịu do Nhà nước áp dụng và được đảm bảo thực hiện bằng quyền lực Nhà nước.

*Đặc điểm trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại*

Ngoài mang những đặc điểm chung thì trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại còn mang những đặc trưng riêng sau:

*Thứ nhất*, trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng là một loại trách nhiệm dân sự.

*Thứ hai*, trách nhiệm pháp lý trong hợp đồng thương mại chỉ phát sinh khi có hành vi vi phạm hợp đồng.

*Thứ ba*, trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại mang tính chất tài sản.

*Thứ tư*, chủ thể có quyền lựa chọn và áp dụng các hình thức trách nhiệm do vi phạm hợp đồng trong thương mại là chủ thể có quyền và lợi ích bị vi phạm trong quan hệ hợp đồng.

*Thứ năm*, các hình thức trách nhiệm do vi phạm hợp đồng trong thương mại sẽ được áp dụng trực tiếp đối với bên có hành vi vi phạm hợp đồng

*Ý nghĩa trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại*

*Thứ nhất*, trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể khi tham gia giao kết hợp đồng.

*Thứ hai*, trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại là cơ sở để phòng ngừa và hạn chế vi phạm hợp đồng, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi bên trong quan hệ hợp đồng.

*Thứ ba*, trách nhiệm do vi phạm hợp đồng góp phần đảm bảo trật tự vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

## **1.2. Nội dung pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại**

Nội dung pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại là tổng hợp các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành liên quan đến vấn đề này, bao gồm ba nội dung sau:

*Căn cứ áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại*

*Miễn trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại*

**Các yếu tố tác động đến pháp luật về trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại**

### ***Các yếu tố tác động đến nội dung pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại***

Nội dung pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại ở Việt Nam chịu sự tác động sâu sắc của một số yếu tố sau:

*Thứ nhất*, điều kiện chính trị - pháp luật.

*Thứ hai*, điều kiện kinh tế - xã hội.

*Thứ ba*, các tư tưởng, học thuyết tiên bộ.

*Thứ tư*, phong tục, tập quán cũng có những ảnh hưởng nhất định đối với việc hình thành pháp luật.

*Thứ năm*, nội dung pháp luật Việt Nam chịu sự tác động từ điều ước quốc tế.

### ***Các yếu tố tác động đến hiệu quả áp dụng trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại***

Hiệu quả thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại chịu sự tác động từ các yếu tố sau:

*Thứ nhất*, ý thức pháp luật của chủ thể giao kết hợp đồng là một trong những nhân tố quyết định đối với toàn bộ quy trình áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại có hiệu quả hay không.

*Thứ hai*, sự rõ ràng, minh bạch, hài hòa cân bằng các loại lợi ích trong các quy định pháp luật.

*Thứ ba*, trình độ pháp luật của các cá nhân trong giải quyết tranh chấp phát sinh từ hợp đồng thương mại cũng có tác động không nhỏ đến hiệu quả áp dụng quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại.

## **Tiểu kết Chương 1**

Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại là nội dung quan trọng của pháp luật hợp đồng, vì vậy trong nội dung chương 1 Luận văn đã làm sáng tỏ các nội dung sau đây:

Một là, khái quát một cách đầy đủ các cơ sở lý luận về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại qua các khái niệm, đặc điểm, phân loại,...từ đó đi sâu nghiên cứu nội dung pháp luật và thực tiễn của Luận văn.

Hai là, làm sáng tỏ cấu trúc pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Ba là, phân tích và nêu rõ những yếu tố tác động đến nội dung pháp luật và hiệu quả áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại Việt Nam.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG VỀ CÁC HÌNH THỨC TRÁCH NHIỆM TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

#### **2.1. Thực trạng về các hình thức trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại**

##### ***2.1.1. Điều kiện áp dụng trách nhiệm pháp lý trong hợp đồng thương mại***

Để áp dụng trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại cần có hai điều kiện sau:

*Thứ nhất*, có hành vi vi phạm hợp đồng của một bên, là việc một bên không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ hợp đồng

*Thứ hai*, nghĩa vụ bị vi phạm phải phát sinh từ hợp đồng thương mại do các bên thỏa thuận hoặc pháp luật quy định.

Tóm lại, trong quá trình giao kết và thực hiện hợp đồng thương mại, bên vi phạm nghĩa vụ hợp đồng phải chịu trách nhiệm cho hành vi vi phạm của mình đối với bên bị vi phạm theo quy định của pháp luật.

##### ***2.1.2. Các hình thức trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại***

*2.1.2.1. Buộc thực hiện đúng hợp đồng*

*2.1.2.2. Bồi thường thiệt hại*

*2.1.2.3. Phạt vi phạm*

*2.1.2.4. Yêu cầu tiền lãi do chậm thanh toán*

*2.1.2.5. Tạm ngừng thực hiện hợp đồng*

*2.1.2.6. Đình chỉ thực hiện hợp đồng*

Đình chỉ thực hiện hợp đồng là việc một bên chấm dứt thực hiện nghĩa vụ hợp đồng. Theo quy định tại Điều 310 LTM 2005 thì: “*Trừ các trường hợp miễn trách nhiệm, một bên có quyền đình chỉ thực hiện hợp đồng khi: Xảy ra hành vi vi phạm mà các bên đã thỏa thuận là điều kiện để đình chỉ hợp đồng; một bên vi phạm cơ bản nghĩa vụ hợp đồng*”.

*2.1.2.7. Hủy bỏ hợp đồng*

##### ***2.1.3. Quy định miễn trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại***

Theo khoản 1 Điều 294 LTM 2005 hiện nay pháp luật Việt Nam thừa nhận bốn trường hợp bên vi phạm hợp đồng được miễn trách nhiệm như sau:

*Thứ nhất*, xảy ra trường hợp miễn trách nhiệm mà các bên đã thoả thuận.

*Thứ hai*, xảy ra sự kiện bất khả kháng. Khoản 1 Điều 156 BLDS 2015 quy định: “*Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép*”.

*Thứ ba*, hành vi vi phạm của một bên hoàn toàn do lỗi của bên kia.

*Thứ tư*, hành vi vi phạm của một bên do thực hiện quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền mà các bên không thể biết được vào thời điểm giao kết hợp đồng.

## **2.2 Thực trạng thực hiện pháp luật trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại tỉnh Quảng Trị**

### ***2.2.1. Thực trạng tranh chấp và giải quyết tranh chấp phát sinh từ trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại tỉnh Quảng Trị***

Tính đến thời điểm hiện tại, vẫn chưa có thống kê nào về những trường hợp áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại trong giai đoạn từ năm 2017 đến hết năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Do đó, tác giả đã thống kê tình hình giải quyết tranh chấp phát sinh trong lĩnh vực hợp đồng thương mại tại TAND tỉnh Quảng Trị và các cấp để làm sáng tỏ một số vấn đề khi áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại địa bàn tỉnh.

Theo số liệu thống kê của TAND tỉnh Quảng Trị, trong giai đoạn từ năm 2017 - 2019, thì TAND tỉnh và các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đã thụ lý giải quyết 1.666 vụ tranh chấp, trong đó:

Lĩnh vực hình sự có 541 vụ, chiếm 32,47%.

Lĩnh vực dân sự có 278 vụ, chiếm 16,68%.

Lĩnh vực hôn nhân gia đình có 757 vụ, chiếm 45,43%.

Lĩnh vực hành chính có 14 vụ, chiếm 0,08%.

Lĩnh vực lao động có 04 vụ, chiếm 0,02%.

Lĩnh vực kinh doanh thương mại có 51 vụ, chiếm 3,06%.

Qua thống kê trên cho thấy, các tranh chấp phát sinh trong lĩnh vực thương mại nói chung và trong hợp đồng thương mại nói riêng khi áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng là tương đối khiêm tốn so với các lĩnh vực khác.

Theo thống kê của VIAC:

Năm 2017 VIAC đã thụ lý 151 vụ tranh chấp với tổng giá trị là 1.390 tỷ đồng bao gồm các lĩnh vực như:



Mua bán hàng hóa có 66 vụ, chiếm 44%;

Xây dựng có 36 vụ, chiếm 24%;

Dịch vụ có 12 vụ, chiếm 8%;

Bảo hiểm có 8 vụ, chiếm 5 %;

Cho thuê 11 vụ, chiếm 8%;

Còn lại là của các lĩnh vực khác như: chứng khoán, gia công,...

Năm 2018 VIAC đã thụ lý 180 vụ tranh chấp, với tổng giá trị tranh chấp ở mức 9,5 nghìn tỷ đồng và vụ tranh chấp lớn nhất với giá trị tranh chấp ở mức 3,3 nghìn tỉ đồng, bao gồm các lĩnh vực như:

Mua bán hàng hóa chiếm 40%;

Dịch vụ chiếm 18%;

Xây dựng chiếm 14%;

Bảo hiểm chiếm 8%;

Bất động sản chiếm 6%;

Còn lại là các lĩnh vực khác như: gia công, thuê tài sản, tài chính,...

Năm 2019 VIAC thụ lý và giải quyết 275 vụ tranh chấp với tổng giá trị tranh chấp là 6.698 tỷ đồng, bao gồm các lĩnh vực như:

Mua bán hàng hóa chiếm 35 %;

Bất động sản chiếm 23%;

Dịch vụ chiếm 14%;

Xây dựng chiếm 12 %;

Bảo hiểm chiếm 5%;

Cho thuê chiếm 4%;

Còn lại là các lĩnh vực khác như: gia công, logistics, cho thuê,...

Và có một điểm đáng lưu ý rằng, những tranh chấp trong hợp đồng thương mại đều được các bên lựa chọn đề tòa án giải quyết mà không sử dụng trọng tài thương mại; bởi theo thống kê của VIAC, Quảng Trị là một trong những địa phương chưa áp dụng trọng tài thương mại khi giải quyết tranh chấp thương mại.

### ***2.2.2 Đánh giá thực tiễn áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại tỉnh Quảng Trị***

Từ thực tiễn giải quyết tranh chấp phát sinh từ việc áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại, tác giả rút ra được những nội dung chủ yếu sau đây:

*Thứ nhất*, về ưu điểm:

Ưu điểm dễ nhận thấy nhất trong thực tiễn thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại Quảng Trị là các bên tuân thủ nghiêm túc thỏa thuận hợp đồng nên việc phát sinh tranh chấp là tương đối ít

*Thứ hai*, về hạn chế:

Một là, các bên giao kết hợp đồng vẫn chưa đánh giá hết được tầm quan trọng của quy định về trách nhiệm khi một bên vi phạm hợp đồng, nên các bên vẫn chưa chú trọng đến việc thỏa thuận sử dụng các trách nhiệm (chế tài) trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ của hợp đồng.

Từ những vấn đề nêu trên, tác giả nhận thấy, khi giao kết hợp đồng thương mại, các bên thường vi phạm ở các dạng chủ yếu sau:

Một là, vi phạm do chủ thể giao kết như:

Không thực hiện hợp đồng hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không có lý do chính đáng cho bên kia.

Không thực hiện nghĩa vụ hợp đồng mặc dù đã hưởng các quyền lợi từ hợp đồng.

Hai là, vi phạm quy định của pháp luật khi:

Giao kết hợp đồng không đúng đối tượng, chủ thể.

Giao kết hợp đồng không tuân thủ hình thức của hợp đồng đã được pháp luật quy định.

Đối tượng giao kết hợp đồng bị pháp luật cấm.

Hợp đồng thể hiện rõ ràng và thiếu các nội dung cơ bản của hợp đồng này.

Nội dung hợp đồng do các bên ký kết không bảo đảm các nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, trung thực.

*Thứ ba*, những hạn chế trong thực tiễn thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng xuất phát từ các nguyên nhân khách quan và chủ quan sau:

Một là, các quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại còn chưa rõ ràng, dẫn đến việc áp dụng của các bên trong hợp đồng không được thống nhất làm phát sinh tranh chấp. Hai là, trình độ pháp luật của một số chủ thể khi giao kết hợp đồng chưa cao nên khó nắm bắt hết được các quy định của pháp luật

Ba là, hiệu quả giải quyết tranh chấp tại trọng tài thương mại còn thấp chủ yếu là do tâm lý tin tưởng việc giải quyết tranh chấp của Tòa án sẽ tốt hơn, mặt khác do điều kiện địa lý, khiến cho việc giải quyết bằng trọng tài trở nên khó khăn đó với các chủ thể.

## **Tiểu kết Chương 2**

Với mục đích làm rõ các quy định về trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại qua thực tiễn áp dụng tại tỉnh Quảng Trị, trong nội dung chương 2, Luận văn đã giải quyết các vấn đề sau:

Một là, phân tích và làm sáng tỏ các quy định của pháp luật Việt Nam về căn cứ áp dụng trách nhiệm, các hình thức trách nhiệm và miễn trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại, trên cơ sở so sánh với các quy định của pháp luật quốc tế như CISG, PICC để nhận diện được những ưu điểm, hạn chế trong quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành nhằm có hướng thay đổi cho phù hợp.

Hai là, làm sáng tỏ thực tiễn thực hiện pháp luật trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại tại Quảng Trị trong giai đoạn từ năm 2017-2019; từ đó rút ra được những ưu điểm, hạn chế trong quá trình thực hiện pháp luật nhằm đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả trong tương lai.

## CHƯƠNG 3

# ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI

### 3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại

Việc hoàn thiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại là cần thiết, song phải đảm bảo được một số yêu cầu sau:

#### 3.1.1. *Đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa Bộ luật dân sự và Luật thương mại*

BLDS là đạo luật cơ bản nhất của mỗi quốc gia; tại Việt Nam, BLDS có vị trí và vai trò đặc biệt quan trọng trong hệ thống pháp luật, là nền tảng của hệ thống tư luật mà các ngành luật khác phải tuân theo. Các quy định của LTM có ý nghĩa trong việc triển khai những nội dung cụ thể mà BLDS chưa điều chỉnh nhưng không trái với nguyên tắc của BLDS.

Theo đánh giá của tác giả, hiện nay các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại giữa BLDS và LTM có mức độ tương thích khá cao về nội dung, tuy nhiên giữa hai văn bản cũng có sự chông chéo nhất định, chẳng hạn như quy định phạt vi phạm hợp đồng tại Điều 418 BLDS 2015 cho phép các bên tự do thỏa thuận mức phạt, còn Điều 301 LTM 2005 chỉ cho phép các bên thỏa thuận mức phạt không vượt quá 8% nghĩa vụ bị vi phạm,... Sự chông chéo này gây ra khó khăn cho các chủ thể trong việc áp dụng khi giao kết hợp đồng, dẫn đến nảy sinh tranh chấp

#### 3.1.2. *Đảm bảo tương thích với pháp luật và thông lệ quốc tế*

Như đã phân tích, các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại không chỉ được pháp luật Việt Nam ghi nhận mà còn được thừa nhận rộng rãi trong pháp luật quốc tế như CISG, PICC,...

Do đó, khi hoàn thiện các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại trong pháp luật Việt Nam cần phải nghiên cứu và kế thừa những ưu điểm của pháp luật quốc tế nhằm phù hợp với bối cảnh hội nhập quốc tế như hiện nay.

### ***3.1.3. Đảm bảo quyền tự do thỏa thuận hợp đồng của các chủ thể mà không trái với những nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp và pháp luật***

Tự do thỏa thuận trong hợp đồng là quyền cơ bản của công dân được Hiến pháp thừa nhận, theo đó Điều 33 HP 2013 đã khẳng định: “*Mọi người có quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm*” và là một trong những nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự, khoản 2 Điều 3 BLDS 2015 đã quy định: “*Cá nhân, pháp nhân xác lập, thực hiện, chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự của mình trên cơ sở tự do, tự nguyện cam kết, thỏa thuận. Mọi cam kết, thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội có hiệu lực thực hiện đối với các bên và phải được chủ thể khác tôn trọng*”. Vì vậy, các thỏa thuận liên quan đến trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại của các bên không vi phạm pháp luật đều phải được công nhận.

### ***3.1.4. Đảm bảo hòa hòa về lợi ích và công bằng giữa các bên giao kết hợp đồng***

Đảm bảo hài hòa lợi ích và công bằng giữa các chủ thể trong một quan hệ pháp luật là yêu cầu tất yếu khi xây dựng pháp luật.

Vì vậy, khi hoàn thiện các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại đòi hỏi các nhà lập pháp phải quan tâm đến lợi ích giữa các chủ thể nhằm bảo đảm sự công bằng.

## **3.2. Giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại**

Từ những hạn chế đã phân tích trong chương 2, tác giả đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật về hình thức trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại như sau:

### ***3.2.1. Thống nhất một số khái niệm về vi phạm hợp đồng thương mại***

*Thứ nhất*, hiện nay có hai văn bản cùng điều chỉnh về vi phạm hợp đồng thương mại là BLDS 2015 và LTM 2005. Hai văn bản này lại song song tồn tại các thuật ngữ “*vi phạm cơ bản*” và “*vi phạm nghiêm trọng*” nghĩa vụ hợp đồng, hai khái niệm này không đồng nhất với nhau. Theo quan điểm của tác giả, nên thống nhất sử dụng thuật ngữ “*vi phạm cơ bản*” nghĩa vụ hợp đồng trong hệ thống pháp luật Việt Nam, bởi lẽ thuật ngữ “*vi phạm cơ bản*” đã được sử dụng rất phổ biến trong thực tiễn, được ghi nhận rộng rãi trong các nguồn luật quốc tế, hiện nay CISG và PICC chỉ chấp nhận khái niệm “*vi phạm cơ bản*” và khái niệm này được hầu hết các cơ quan tài phán chấp nhận.

*Thứ hai*, cần điều chỉnh lại khái niệm “*vi phạm cơ bản*” trong quy định của LTM 2005 theo hướng minh bạch, rõ ràng hơn. Theo tác giả, vi phạm cơ bản cần phải được xây dựng dựa trên các tiêu chí sau:

Một là, yếu tố thiệt hại, bao gồm các khoản thiệt hại vật chất và thiệt hại phi vật chất trên cơ sở tính được một cách hợp lý.

Hai là, yếu tố kỳ vọng của bên bị vi phạm khi giao kết hợp đồng.

Ba là, yếu tố tiên liệu.

### **3.2.2. Sửa đổi một số quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại**

*Thứ nhất*, quy định về trách nhiệm buộc thực hiện đúng hợp đồng. Trước hết, cần điều chỉnh lại khái niệm buộc thực hiện đúng hợp đồng quy định tại Điều 297 LTM 2005, theo đó: “*Buộc thực hiện đúng hợp đồng là việc bên bị vi phạm yêu cầu bên vi phạm thực hiện đúng hợp đồng...*”. Theo tác giả quy định như vậy là chưa hợp lý. Do đó, theo tác giả, quy định này có thể xử lý như sau:

Phương án 1: Vẫn giữ quy định này nhưng sửa lại thành: *Trường hợp bên vi phạm không thực hiện chế tài buộc thực hiện đúng hợp đồng trong thời hạn mà bên bị vi phạm ấn định không ảnh hưởng đến việc bên bị vi phạm áp dụng các chế tài phù hợp khác để bảo vệ quyền lợi của mình*”.

Phương án 2: Bãi bỏ quy định này.

### **3.2.3. Sửa đổi quy định liên quan đến miễn trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại**

*Thứ nhất*, cần làm rõ quy định về trường hợp miễn trách do bất khả kháng

*Thứ hai*, tác giả cho rằng nên bổ sung quy định về trường hợp miễn trách nhiệm của bên thứ ba trong pháp luật thương mại.

*Thứ ba*, theo tác giả nên bỏ quy định về trường hợp miễn trách tại khoản 1.d Điều 294 LTM 2005: “*Hành vi vi phạm của một bên do thực hiện quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền mà các bên không thể biết được vào thời điểm giao kết hợp đồng*”. Trong trường hợp này sự can thiệp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được xem như là lỗi của người thứ ba hoặc một sự kiện bất khả kháng, vừa mang tính quyền lực nhà nước vừa mang tính dân sự. Điều này chưa phù hợp với tinh thần của pháp luật quốc tế, do đó tác giả cho rằng có thể lược bỏ bớt quy định này.

### **3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại**

Luận văn đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại trong thời gian tới như sau:

#### ***3.3.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng rộng rãi đến mọi chủ thể***

Để nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại, trong thời gian tới cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật nhằm cung cấp cho các chủ thể giao kết hợp đồng những kiến thức cơ bản, giúp họ tự tin trong việc áp dụng.

#### ***3.3.2. Tăng cường chất lượng giải quyết tranh chấp tại Tòa án và khuyến khích các chủ thể sử dụng Trọng tài để giải quyết tranh chấp***

Thực tiễn cho thấy tại địa bàn tỉnh Quảng Trị, khi phát sinh tranh chấp trong việc áp dụng trách nhiệm do một bên vi phạm nghĩa vụ hợp đồng thì các bên lựa chọn Tòa án để giải quyết. Vì vậy cần nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết tranh chấp thương mại tại các cấp Tòa án để đáp ứng nhu cầu của người dân.

Thực tiễn cho thấy, tại Quảng Trị hầu hết khi phát sinh tranh chấp các chủ thể giao kết hợp đồng khá thờ ơ với phương thức này, một phần do điều kiện khách quan và một phần do tâm lý tin tưởng vào Tòa án hơn của các bên. Vì vậy, trong thời gian tới, không chỉ ở Quảng Trị mà trên phạm vi toàn quốc, nên khuyến khích các chủ thể sử dụng Trọng tài thương mại để giải quyết tranh chấp, nhất là trong các hợp đồng thương mại quốc tế.

#### ***3.3.3. Thường xuyên trao đổi, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế trong vấn đề áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng để tư vấn cho các doanh nghiệp***

Hiện nay, Việt Nam đã tham gia nhiều hiệp ước song phương và đa phương, mà đáng kể nhất là việc Việt Nam đã trở thành một phần của CISG, đây là điều kiện hết sức thuận lợi giúp chúng ta không ngừng mở rộng hợp tác quốc tế, trao đổi các kinh nghiệm trong vấn đề liên quan đến áp dụng trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

### **Tiểu kết Chương 3**

Với mục tiêu góp phần hoàn thiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại và nâng cao hiệu quả hoạt động thực tiễn, chương 3 Luận văn đã giải quyết các vấn đề sau:

Một là, xây dựng định hướng hoàn thiện pháp luật về các hình thức trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng nói chung và hợp đồng thương mại nói riêng, theo đó việc hoàn thiện các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng phải đảm bảo một số yêu cầu nhất định.

Hai là, đề xuất một giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại và các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật trong thực tiễn.



## KẾT LUẬN

Các bên có quyền tự do thỏa thuận và định đoạt quyền, nghĩa vụ của mình trong hợp đồng, tuy nhiên nếu một bên không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nghĩa vụ đó gây ra thiệt hại cho bên có quyền thì phải chịu trách nhiệm. Quy định về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng nói chung và hợp đồng thương mại nói riêng là một quy định hết sức quan trọng của pháp luật dân sự và pháp luật thương mại. Vì vậy, với mong muốn nghiên cứu một cách toàn diện vấn đề này, tác giả đã lựa chọn đề tài “*Các hình thức trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng thương mại qua thực tiễn thi hành trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*” để làm rõ các quan điểm của mình. Kết thúc đề tài nghiên cứu, Luận văn đã đạt được một số yêu cầu sau:

Một là, về mặt lý luận; Luận văn đã hệ thống hóa một cách đầy đủ nhất các cơ sở lý luận về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại. Giải thích được vi phạm hợp đồng thương mại là việc một bên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Hai là, về mặt pháp luật; Luận văn làm sáng tỏ được nội dung trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại theo quy định của pháp luật Việt Nam như BLDS 2015, LTM 2005; đồng thời so sánh với các quy định của pháp luật quốc tế để thấy được những ưu điểm, hạn chế trong quy định của pháp luật Việt Nam; từ đó đề xuất các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật.

Ba là, về mặt thực tiễn; Luận văn đã phân tích và nêu rõ được những ưu điểm, hạn chế trong thực tiễn thực hiện pháp luật về trách nhiệm do vi phạm hợp đồng thương mại; từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng trong thời gian tới.

Tóm lại, Luận văn đã đạt được mục đích nghiên cứu.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### **Văn bản pháp luật**

1. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2013) Hiến pháp;
2. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2015) Bộ luật dân sự;
3. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2005) Luật thương mại;
4. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2010) Luật trọng tài thương mại;
5. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2012) Luật giá;
6. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2014) Luật đầu tư;
7. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2016) Luật Điều ước quốc tế;
8. Ủy ban Liên hợp quốc Luật thương mại quốc tế, Công ước Viên 1980 của Liên hợp quốc về mua bán hàng hóa quốc tế;
9. Viện thống nhất Tư pháp quốc tế (2004) Bộ nguyên tắc của UNIDROIT về hợp đồng thương mại quốc tế;

### **Các công trình nghiên cứu khác**

10. Đỗ Thanh Hải (2017) Giải quyết tốt mối quan hệ lợi ích cá nhân và đạo đức xã hội ở nước ta hiện nay, Tạp chí cộng sản ngày 11/5/2017;
11. Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam, Thống kê hoạt động giải quyết tranh chấp năm 2017;
12. Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam, Thống kê hoạt động giải quyết tranh chấp năm 2018;
13. Trung tâm Trọng tài quốc tế Việt Nam, Thống kê hoạt động giải quyết tranh chấp năm 2019;

### **Website**

14. <https://gioithieu.quangtri.gov.vn/>;
15. <http://cucthongke.quangtri.gov.vn/>;
16. <https://congbobanan.toaan.gov.vn/>;
17. <https://tapchitoaan.vn/>;
18. <http://lapphap.vn/>;
19. <https://luatduonggia.vn/>;
20. <https://moj.gov.vn/>;
21. <https://danluat.thuvienphapluat.vn/>;
22. <https://thongtinphapluatdansu.edu.vn/>;
23. <https://phamlaw.com/>;

24. <http://lib.hcmulaw.edu.vn/>;
25. <https://lawnet.thukyluat.vn/>;
26. <http://www.viac.vn/>.